

Số: 129/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 12 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 31 đường D, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ *Bị đơn*: Chị Lê Diệu O, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 8/145 đường Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Văn H và chị Lê Thị Diệu O (Anh H, chị O đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố H vào ngày 20/9/2005, số 137, quyển 01/2005).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Anh Phan Văn H và chị Lê Thị Diệu O có 02 con chung. Giao cả 02 cháu Phan Thị Thảo N, sinh ngày 07/3/2006 và cháu Phan Trọng U, sinh ngày 08/12/2008 cho Anh H tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị O được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

b. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phan Văn H và chị Lê Thị Diệu O không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Anh Phan Văn H chịu 150.000đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2013/002832 ngày 23/5/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế Hoàn trả lại cho Anh H 150.000đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TP Huế;
- THADS TP Huế;
- UBND phường T, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú